

Báo cáo thị trường trái phiếu doanh nghiệp

Quý 1, 2022

Hoàng Công Tuấn

Kinh tế trưởng

Tuan.hoangcong@mbs.com.vn

Lê Minh Anh

Chuyên viên phân tích

Anh.leminh@mbs.com.vn

Trong quý 1 năm 2021, thị trường trái phiếu doanh nghiệp diễn khá trầm lắng sau thông tư 16/2021/TTNHNN có hiệu lực kể từ 15/01/2022. Tổng cộng với khoảng 57,6 nghìn tỷ đồng TPDN được huy động qua kênh riêng lẻ và công chúng, giảm khoảng 45% so với riêng tháng 12 năm 2021. Kỳ hạn bình quân là 2,8 năm, lãi suất bình quân là 9,3%/năm. Nhóm bất động sản chiếm 49% lượng trái phiếu phát hành, đạt 28,1 nghìn tỷ đồng, tiếp sau đó là xây dựng và vật liệu xây dựng với 12,2 nghìn tỷ đồng huy động thành công.

Thị trường Trái phiếu doanh nghiệp

Thông tư 16/2021/TTNHNN có hiệu lực kể từ 15/01/2022, áp dụng các quy định chặt chẽ hơn dành cho các Tổ chức tín dụng trong việc mua bán trái phiếu doanh nghiệp, cũng như nâng cao chất lượng của doanh nghiệp phát hành, TPDN thể hiện độ chững lại để thích ứng với các văn bản hành lang pháp lý mới. Trong Quý 1, có 57.613,9 tỷ đồng TPDN được phát hành qua các kênh riêng lẻ và công chúng, tăng khoảng 50% so với cùng kỳ năm 2021, tuy nhiên lại giảm đáng kể so với riêng tháng 12 năm 2021 là 105.113 tỷ đồng, khi mà khoảng thời gian thị trường trái phiếu sôi động nhất. Trong tổng lượng trái phiếu doanh nghiệp phát hành, có tới 5.009,46 tỷ đồng được phát hành ra công chúng, chiếm khoảng 9% tổng khối lượng TPDN huy động. Tỷ lệ này cao hơn rất nhiều so với mức dưới 5% trong các năm gần đây, cho thấy chất lượng thị trường TPDN đang tiến bộ bởi kênh phát hành ra công chúng được đánh giá là minh bạch và công khai hơn. Kỳ hạn bình quân gia quyền của các trái phiếu huy động là 2,8 năm, ngắn hơn 1,35 năm so với mức trung bình năm 2021. Lãi suất huy động bình quân 9,3%, cao hơn 1,3 điểm phần trăm so với bình quân năm 2021.

Nhóm Bất động sản là ngành đi đầu trong việc phát hành trái phiếu trong quý với 28,2 nghìn tỷ đồng TPDN được huy động, chiếm 49% tổng lượng trái phiếu phát hành. Lãi suất bình quân gia quyền của những trái phiếu bất động sản là 9,6%/năm, giảm 1,4 điểm phần trăm so với năm 2021 trong khi kỳ hạn bình quân là 2,73 năm.

Nhóm đứng thứ 2 về mặt khối lượng trái phiếu phát hành là nhóm Xây dựng và vật liệu xây dựng với gần 13 nghìn tỷ đồng. Với sự hỗ trợ của gói kích thích kinh tế và việc hàng loạt các dự án cao tốc được đẩy mạnh trong giai đoạn 2021-2025, các doanh nghiệp trong nhóm ngành này đang tăng tốc triển khai việc huy động vốn qua kênh trái phiếu. Mức lãi suất bình quân khoảng 10%/năm và kỳ hạn 2,36 năm, phù hợp với tình hình kinh doanh của nhóm này.

Dưới tác động của Thông tư 16, lượng phát hành của nhóm ngành ngân hàng trong quý 1 đã giảm đáng kể khi chỉ có 7 ngân hàng phát hành trái phiếu trong quý 1 với tổng khối lượng là 7,7 nghìn tỷ đồng. Tuy nhiên mức lãi suất huy động cao gần gấp đôi so với năm ngoái là 8,4% và kỳ hạn là 4,8.

Các nhóm ngành chứng khoán và tài chính khác cũng chưa huy động được nhiều trái phiếu trong quý với lượng phát hành cả hai ngành đều chỉ có 2,1 nghìn tỷ đồng. Lãi suất huy động tương đối cao, khoảng 8,5%-9,5% trong khi đặc thù thời gian vẫn là kỳ hạn ngắn bình quân từ 1,6-2,3 năm

Các doanh nghiệp khác phát hành 3,8 nghìn tỷ đồng trái phiếu từ đầu năm, trong đó bình quân các trái phiếu có kỳ hạn 2,38 năm và lãi suất 9,3%/năm.

Thuật ngữ viết tắt

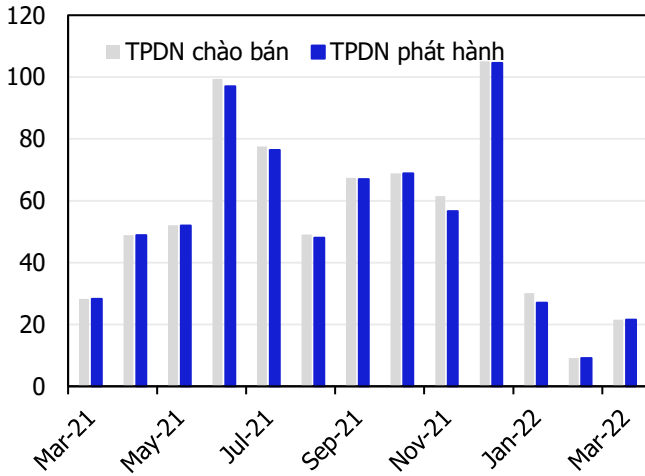
TPDN: Trái phiếu doanh nghiệp

NHNN: Ngân hàng nhà nước

NHTM: Ngân hàng thương mại

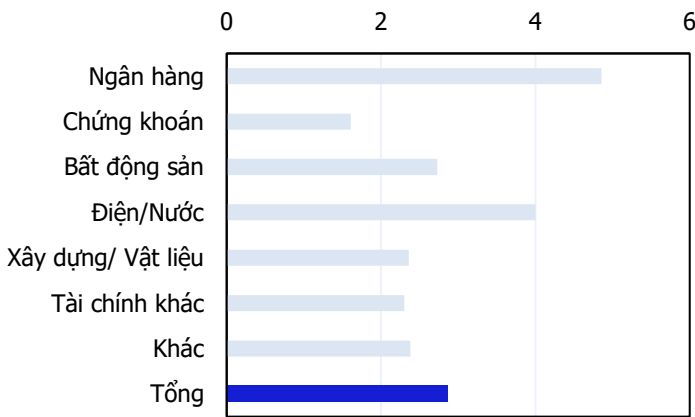
LSTC: Lãi suất tham chiếu

Hình 1. Khối lượng TPDN được chào bán và phát hành thành công trong thời gian gần đây (nghìn tỷ đồng)



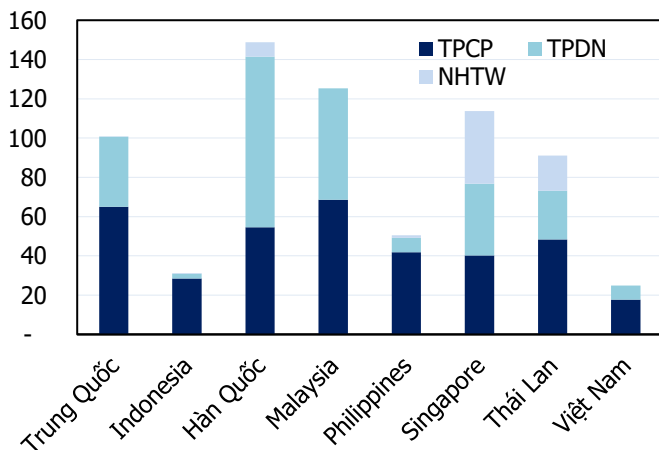
Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 3. Kỳ hạn trung bình trái phiếu phát hành Q1.2022 theo nhóm doanh nghiệp (năm)



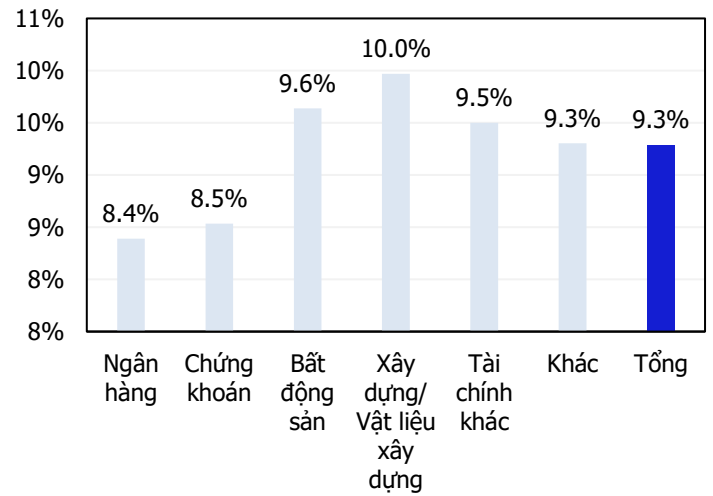
Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 5. Quy mô các thị trường trái phiếu trong khu vực (%GDP 2021)



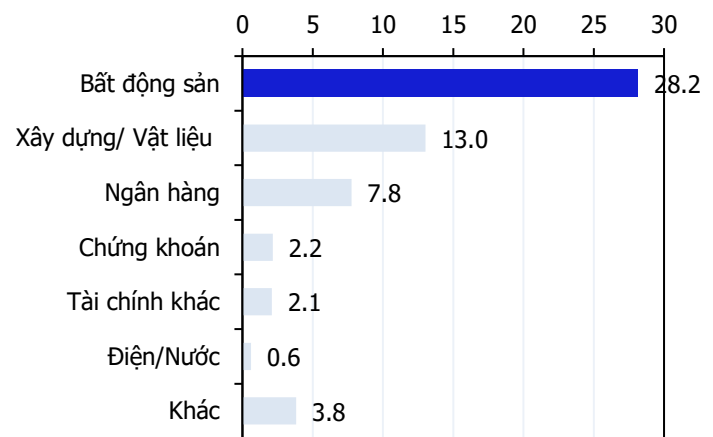
Nguồn: ADB.

Hình 2. Lãi suất trung bình trái phiếu phát hành Q1.2022 theo nhóm doanh nghiệp (%/năm)



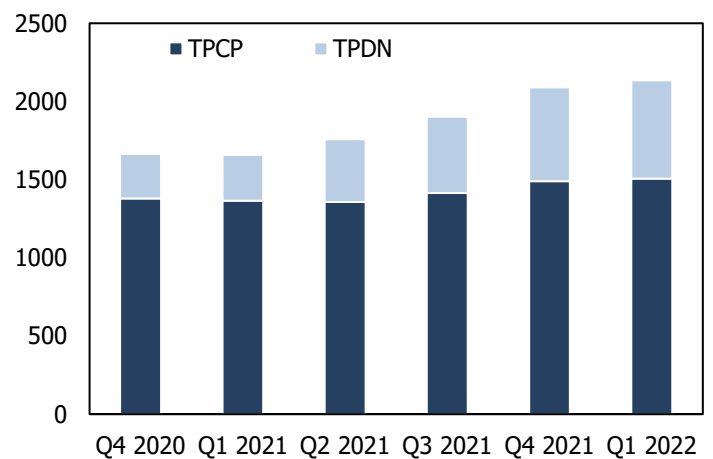
Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 4. Cơ cấu nhóm ngành phát hành TPDN Q1.2022 (nghìn tỷ đồng)



Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 6. Dự nợ thị trường trái phiếu Việt Nam các quý (nghìn tỷ đồng)



Nguồn: ADB.

Hình 7. Các doanh nghiệp phát hành khối lượng TPDN lớn nhất từ đầu năm

Tổ chức phát hành	Kỳ hạn (năm)	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	3-4	3.948	N/A
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Eagle Side	1	3.930	N/A
Công ty Cổ phần Air Link	1,5	3.810	N/A
Công ty Cổ phần Xây dựng Kiến Hưng Thịnh	1,5	3.610	N/A
Công ty Cổ phần Worldwide Capital	1,5	3.410	N/A
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tường Khải	1	2.990	N/A
Công ty Cổ phần Xây dựng Minh Trường Phú	1	2.950	N/A
Công ty Cổ phần Đầu tư Vast King	3	2.260	N/A
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	7-10	2.209,46	N/A
Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Investment	7	2.000	N/A

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 8. Các doanh nghiệp phát hành trái phiếu có lãi suất cao nhất từ đầu năm

Tổ chức phát hành	Kỳ hạn (năm)	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)
Công ty Cổ phần Đầu tư TDG Global	1	40	12,5%
Công ty Cổ phần Bamboo Capital	5	500	11,5%
Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu	2	200	11,0%
Công ty Cổ phần CMC	2-5	500	10,0%-10,6%
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công	1	200	10,0%
Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings	3	490,8	10,0%
Công ty Cổ phần Du Lịch Thành Thành Công	3	500	9,5%
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	1,5-2	1.800	9,5%
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A	3	1.000	9,5%
Công ty Cổ Phần Xây Dựng Coteccons	3	500	9,5%

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

Hình 9. Danh sách trái phiếu hoàn thành đợt phát hành trong Quý 1/2022

STT	Tên Công ty	Ngày phát hành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)	Kỳ hạn (tháng)
1	Công ty Cổ phần Bamboo Capital	01/2022	500	11,50%	60
2	Công ty Cổ phần Bất động sản Dragon Village	01/2022	800	N/A	36
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương	01/2022	4,63	N/A	36
4	Công ty Cổ phần Du Lịch Thành Thành Công	01/2022	500	9,50%	36
5	Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát	01/2022	350	N/A	12
6	Công ty Cổ phần Đầu tư hội nhập Toàn Cầu	01/2022	190	N/A	30
7	Công ty Cổ phần Đầu tư TDG Global	01/2022	40	12,50%	12
8	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Eagle Side	01/2022	3.930	N/A	12
9	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tường Khải	01/2022	2.990	N/A	12
10	Công ty Cổ phần Giáo dục Quốc tế Mỹ AIS	01/2022	250	N/A	18
11	Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Investment	01/2022	2.000	N/A	84
12	Công ty Cổ phần Kinh doanh F88	01/2022	30	N/A	12
13	Công ty Cổ phần Năng lượng TNPOWER	01/2022	300	N/A	12

STT	Tên Công ty	Ngày phát hành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)	Kỳ hạn (tháng)
14	Công ty Cổ phần Phát triển Đất Việt	01/2022	1.600	N/A	36
15	Công ty Cổ phần Tập đoàn Apec Group	01/2022	40,44	N/A	12-60
16	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	01/2022	1.300	9,50%	18
17	Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	01/2022	500	N/A	36
18	Công ty Cổ phần Trung Thủy - Đà Nẵng	01/2022	1.300	N/A	42
19	Công ty Cổ Phần Xây Dựng Coteccons	01/2022	500	9,50%	36
20	Công ty Cổ phần Xây dựng Minh Trường Phú	01/2022	2.950	N/A	12
21	Công ty Cổ phần Xi Măng Long Thành	01/2022	819,20	N/A	180
22	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Bất động sản Nice Star	01/2022	1.500	N/A	48
23	Công ty TNHH Đầu tư và phát triển bất động sản Seaside Homes	01/2022	1.500	N/A	48
24	Công ty TNHH Nam Rạch Chiếc	01/2022	700	N/A	48
25	Công ty TNHH Thế Vượng	01/2022	10	N/A	12
26	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt	01/2022	200	8,60%	84
27	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	01/2022	2.209,46	N/A	84-120
28	Công ty Cổ phần CMC	02/2022	500	10,5%-10,6%	24-60
29	Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai	02/2022	350	N/A	24
30	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt	02/2022	299,95	N/A	12
31	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công	02/2022	200	1N/A	12
32	Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	02/2022	180	3,00%	18
33	Công ty Cổ phần Kinh doanh F88	02/2022	320	N/A	12
34	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	02/2022	500	N/A	24
35	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A	02/2022	1.000	9,50%	36
36	Công ty Cổ phần Xây lắp Sunshine E&C	02/2022	800	N/A	24
37	Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei	02/2022	400	N/A	24
38	Công ty TNHH Đầu tư Cao su An Thịnh	02/2022	650	N/A	24
39	Công ty TNHH Đầu tư Cao su Cường Thịnh	02/2022	545	N/A	24
40	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	02/2022	2.948	N/A	36-48
41	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín	02/2022	400	8,23%	84
42	Công ty Cổ phần Air Link	03/2022	3.810	N/A	18
43	Công ty Cổ phần Bất động sản Hano-Vid	03/2022	1.000	N/A	84
44	Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE	03/2022	150	N/A	12
45	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	03/2022	200	N/A	18
46	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt	03/2022	299,93	N/A	12
47	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	03/2022	1.000	8,0%-8,4%	12-36
48	Công ty Cổ phần DAMSAN	03/2022	100	4,00%	24
49	Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Nam Phương	03/2022	300	N/A	84
50	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia	03/2022	200	N/A	12
51	Công ty Cổ phần Đầu tư Vast King	03/2022	2.260	N/A	36
52	Công ty Cổ phần Điện Biên	03/2022	130	N/A	36
53	Công ty cổ phần kinh doanh F88	03/2022	100	N/A	18
54	Công ty Cổ phần Nhà máy Trang thiết bị Y tế USM Healthcare	03/2022	422	N/A	16
55	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	03/2022	300	N/A	24

STT	Tên Công ty	Ngày phát hành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)	Kỳ hạn (tháng)
56	Công ty Cổ phần Tandoland	03/2022	90	N/A	54
57	Công ty Cổ phần Tập đoàn Apec Group	03/2022	84,50	N/A	36
58	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings	03/2022	490,80	10,0%	36
59	Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu	03/2022	200	11,0%	24
60	Công ty Cổ phần Worldwide Capital	03/2022	3.410	N/A	18
61	Công ty Cổ phần Xây dựng Kiến Hưng Thịnh	03/2022	3.610	N/A	18
62	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	03/2022	300	N/A	18
63	Công ty TNHH Đầu tư Địa ốc Nova Saigon Royal	03/2022	1.000	N/A	18
64	Công ty TNHH Thế Vượng	03/2022	50	N/A	12
65	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	03/2022	650	N/A	24
66	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt	03/2022	350	8,60%	84
67	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	03/2022	1.000	N/A	36

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS Research tổng hợp.

SẢN PHẨM

Sản phẩm này được phát hành hàng quý, tập trung vào các vấn đề của thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam. Trong báo cáo này, chúng tôi gắn kết các thông tin kinh tế vĩ mô và sự thay đổi của thị trường tiền tệ với thị trường trái phiếu. MBS phát hành báo cáo này, nhưng những sai sót nếu có thuộc về tác giả. Chúng tôi cảm ơn khách hàng đã đọc và gửi phản hồi về các sản phẩm của chúng tôi.

KHOI NGHIÊN CỨU

Chúng tôi cung cấp các nghiên cứu kinh tế và cổ phiếu. Bộ phận nghiên cứu kinh tế đưa ra các báo cáo định kỳ về các vấn đề kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ và thị trường trái phiếu. Bộ phận nghiên cứu cổ phiếu chịu trách nhiệm các báo cáo về công ty niêm yết, báo cáo công ty tiềm năng và báo cáo ngành. Khối Nghiên Cứu cũng đưa ra các bình luận và nhận định về thị trường thông qua các bản tin hàng ngày.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC). MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu về thị phần môi giới từ năm 2009;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
ĐT: + 84 24 7304 5688 - Fax: +84 3726 2601
Website: www.mbs.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.